

Số: 4460/TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 11 năm 2013

**TỜ TRÌNH**

**về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định về nội dung chi và  
mức chi bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước  
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số:.....7676.....
ĐẾN	Ngày: 25/11/13.....
	Chuyên:.....

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình xây dựng Nghị quyết năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết Quy định về nội dung chi và mức chi bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, với các nội dung cụ thể như sau:

**1. Căn cứ pháp lý và sự cần thiết ban hành Quy định mức chi kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi:**

a) Căn cứ pháp lý:

- Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;

- Thông tư số 172/2012/TT-BTC ngày 22/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước;

- Thông tư liên tịch số 73/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 14/5/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

b) Sự cần thiết ban hành Quy định mức chi kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Tại Điều 3 Thông tư số 172/2012/TT-BTC ngày 22/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước quy định: "Các mức chi quy định tại Thông tư này là mức chi tối đa. Căn cứ vào tình hình thực tế, tính chất phức tạp của từng nhiệm vụ chi và khả năng ngân sách; Ủy ban nhân dân báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định

mức chi cụ thể cho phù hợp, đảm bảo không vượt quá mức chi quy định tại Thông tư này”.

## **2. Đối tượng áp dụng:**

- Các cơ quan hành chính nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; các đơn vị sự nghiệp công lập được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông;

- Cơ quan thường trực cải cách hành chính của tỉnh (Sở Nội vụ);

- Các cơ quan hành chính nhà nước được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ xây dựng, tổ chức thực hiện các nội dung, chương trình, đề án cải cách hành chính nhà nước triển khai thực hiện Nghị quyết 30c/NQ-CP của Chính phủ.

## **3. Về nguyên tắc chung:**

- Đối với các mức chi của mục chi trong Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương có giao cho UBND tỉnh căn cứ vào khả năng ngân sách của tỉnh để trình HĐND tỉnh thông qua làm cơ sở pháp lý cho việc thực hiện thì được căn cứ vào mức trần tối đa của hướng dẫn và khả năng ngân sách của tỉnh được trình ra kỳ họp để xin ý kiến Hội đồng nhân dân tỉnh (có phụ lục kèm theo).

- Đối với các mức chi của từng mục chi được Bộ Tài chính dẫn chiếu theo các văn bản pháp luật có liên quan đã cho phép chi trực tiếp được UBND tỉnh báo cáo ra kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh biết theo dõi trong quá trình thực hiện

## **4. Nội dung chi, mức chi:**

a) Nội dung chi: Thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 172/2012/TT-BTC ngày 22 tháng 10 năm 2012 của Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính Nhà nước.

b) Mức chi: (có phụ lục kèm theo).

### ***Trong đó:***

- Mức chi đề xuất không vượt quá mức tối đa do Bộ Tài chính quy định.

- Một số mức chi đã được Ủy ban nhân dân tỉnh quy định được thực hiện theo quy định của UBND tỉnh.

- Một số mức chi Bộ Tài chính dẫn chiếu theo các văn bản pháp luật liên quan, UBND tỉnh đề xuất cũng dẫn chiếu cụ thể từng mức chi của từng mục được chi để áp dụng. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản được

dẫn chiếu để áp dụng được sửa đổi, bổ sung của Trung ương hay thay thế bằng các văn bản mới thì được dẫn chiếu áp dụng theo các văn bản mới đó.

- Nội dung chi và mức chi tại thứ tự số I.1a được áp dụng mức chi quy định tại Thông tư liên tịch số 73/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 14/5/2010 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Nội dung chi và mức chi tại thứ tự số I.1b được áp dụng mức chi quy định tại Thông tư số 172/2012/TT-BTC ngày 22/10/2012 của Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước.

- Nội dung chi và mức chi tại thứ tự số I.3 được áp dụng mức chi quy định tại Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

#### **4. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác cải cách hành chính do ngân sách Nhà nước bảo đảm và các nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Kinh phí bảo đảm cho công tác cải cách hành chính thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và được bố trí trong dự toán của các cơ quan hành chính Nhà nước các cấp theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

#### **5. Tổ chức thực hiện**

Sau khi Quy định về nội dung và mức chi kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI nhiệm kỳ 2011-2016 thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện.

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XI xem xét, thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, NC<sub>nvhuy.526</sub>.



**Cao Khoa**

**Phụ lục**  
**NỘI DUNG CHI VÀ MỨC CHI BẢO ĐẢM CÔNG TÁC CẢI CÁCH**  
**HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI**  
*(Kèm theo Tờ trình số 4460/TTr-UBND ngày 04/11/2013*  
*của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

TT	Nội dung chi	Mức chi
<b>I</b>	<b>Nội dung và mức chi Hội đồng nhân dân tỉnh quyết nghị</b>	
1	Chi xây dựng đề cương chương trình, các cuộc họp góp ý, tổ chức thẩm định kế hoạch, báo cáo, đề cương, chuyên đề	
a	Xây dựng đề cương chương trình	
	+ Xây dựng đề cương chi tiết Chương trình	900.000 đồng/đề cương
	+ Tổng hợp hoàn chỉnh đề cương của Chương trình	1.500.000 đồng/chương trình
b	Chi các cuộc họp góp ý, tổ chức thẩm định kế hoạch, báo cáo, đề cương, chuyên đề:	
	+ Chủ trì cuộc họp	150.000 đồng/người/buổi
	+ Đại biểu được mời tham dự	100.000 đồng/người/buổi
	+ Bài tham luận	300.000 đồng/bài viết
	+ Bài nhận xét, góp ý chỉnh sửa	200.000 đồng/bài viết
2	Chi tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về cải cách hành chính	Áp dụng mức chi tối đa quy định tại Thông tư liên tịch số: 73/2010/TTLT-BTC-BTP ngày 14/5/2010 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh.
3	Chi thuê chuyên gia tư vấn về CCHC	
a	Thuê theo tháng	7.000.000 đồng/tháng
b	Thuê chuyên gia lấy ý kiến theo văn bản	600.000 đồng/văn bản
<b>II</b>	<b>Nội dung và mức chi Hội đồng Nhân dân tỉnh giao UBND tỉnh thực hiện theo Thông tư số 172/2012/TT-BTC và các văn bản quy định hiện hành</b>	
1	Chi xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ công tác cải cách hành chính	Áp dụng mức chi tối đa quy định tại Thông tư Liên tịch số 47/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 16/3/2012 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND.
2	Chi nghiên cứu các đề tài khoa học phục vụ công tác cải cách hành chính;	Áp dụng mức chi tối đa quy định tại Thông tư liên tịch số 44/2007/TTLT-BTC-BKH-CN

	chi xây dựng các chuyên đề của các Đề án, Dự án về cải cách hành chính; chi các hội thảo khoa học, diễn đàn khoa học về cải cách hành chính	ngày 07/5/2007 của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.
3	Chi tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn và công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác cải cách hành chính; chi tổ chức các lớp tập huấn, nâng cao nhận thức và cung cấp thông tin cho cán bộ, phóng viên biên tập viên phụ trách các chuyên trang, chuyên mục cải cách hành chính tại các cơ quan báo, đài ở địa phương.	Áp dụng mức chi tối đa quy định tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách Nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức
4	Chi tổ chức các cuộc điều tra, khảo sát, thu thập thông tin và xử lý dữ liệu thống kê về cải cách hành chính; điều tra, khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức về cải cách hành chính	Áp dụng mức chi tối đa quy định tại Thông tư 58/2011/TT-BTC ngày 11/5/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê
5	Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết, diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm về cải cách hành chính	Áp dụng mức chi tối đa quy định tại Quyết định số 34/2010/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Quảng Ngãi. (Cụ thể hóa Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 13/12/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh)
6	Chi thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính	
a	Chi xây dựng tin, bài, ấn phẩm, sản phẩm truyền thông về cải cách hành chính	Áp dụng mức chi quy định tại Thông tư Liên tịch số 21/2003/TTLT-BVHTT-BTC ngày 01/7/2003 của Bộ Văn hóa Thông tin, Bộ Tài chính hướng dẫn việc chi trả chế độ nhuận bút, trích lập và sử dụng Quỹ nhuận bút đối với một số loại hình tác phẩm quy định tại Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11/6/2002 của Chính phủ.
b	Chi xây dựng, duy trì thường xuyên các chuyên mục về cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng; chi xây dựng, nâng cấp, quản lý và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu cải cách hành chính, Website cải cách hành chính; chi thiết kế băng rôn, pano, khẩu hiệu để tuyên truyền về cải cách hành chính	Đối với chi tạo lập thông tin điện tử áp dụng theo mức chi quy định tại thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước. Đối với các khoản chi khác căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp.

7	Chi tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện CCHC, các đoàn đi công tác trong nước triển khai các công việc liên quan đến CCHC; chi cho đoàn công tác khảo sát, học tập kinh nghiệm về CCHC ở nước ngoài.	
a	Các đoàn đi trong nước	Áp dụng mức chi tối đa quy định tại Quyết định số 34/2010/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Quảng Ngãi. (Cụ thể hóa Nghị quyết số 22/2010/NQ-HĐND ngày 13/12/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh)
b	Chi đoàn đi nước ngoài	Áp dụng mức chi quy định tại Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21/6/2012 của Bộ Tài chính Quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí
8	Chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố (một cửa, một cửa liên thông)	<p>- 200.000 đồng/người/tháng (áp dụng mức chi quy định tại Quyết định 243/QĐ-UBND ngày 31/12/2010 của UBND tỉnh Quy định mức phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa tỉnh Quảng Ngãi).</p> <p>- Trong trường hợp cần thiết, cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả làm việc ngày thứ bảy để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 127/2007/QĐ-TTg ngày 01/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ thì được hưởng lương làm thêm giờ theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ công chức, viên chức</p>
9	Chi mua các ấn phẩm, sách báo, tạp chí phục vụ công tác nghiên cứu CCHC	Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp
10	Chi dịch tài liệu	Áp dụng mức chi quy định tại Quyết định số 13/2010/QĐ-UBND ngày 02/6/2010 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ chi tiêu tiếp khách tại Quảng Ngãi. (Cụ thể hóa Nghị quyết số

		06/2010/NQ-HĐND ngày 16/4/2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh)
11	Chi khen thưởng cho các tập thể, cá nhân cán bộ, công chức có thành tích trong hoạt động cải cách hành chính.	Áp dụng mức chi quy định tại Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Quyết định số 21/2011/QĐ-UBND ngày 04/10/2011 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng
12	Một số khoản chi khác phục vụ công tác cải cách hành chính.	
a	Chi làm thêm giờ.	Áp dụng mức chi quy định tại mục IV của Thông tư Liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ công chức, viên chức
b	Chi mua văn phòng phẩm, vật tư, trang thiết bị và các chi phí khác phục vụ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và một số khoản chi khác	Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp
c	Một số khoản chi khác	Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp

*Ghi chú: Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản dẫn chiếu để áp dụng trong quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì các nội dung được dẫn chiếu áp dụng theo các văn bản mới đó./.*